|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** TỈNH QUẢNG NINH  **–––––––––––––––**  Bản án số: 01/2023/HS-ST Ngày: 04 - 01 - 2023. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **–––––––––––––––––––––––––––––––** |

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Đỗ Thị Hương Lan.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Giang

Ông Nguyễn Thế Căn

* ***Thư ký phiên tòa:*** *Ông Nguyễn Ngọc Lâm- Thư ký Tòa án.*
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 140/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Tiến V1;** tên gọi khác: không; sinh ngày 22/11/1986 tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nơi thường trú: khu 2, phường K1, thành phố Móng Cái, Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Như T1 và bà Nguyễn Thị Thanh X1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 03/10/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái; có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Phạm Viết T1, sinh ngày 25/3/2005; Người đại diện hợp pháp là Phạm Văn T2, sinh năm 1977 (là bố đẻ của T1); nơi thường trú: khu 1, phường H1, thành phố Móng Cái, Quảng Ninh; vắng mặt.
* *Người làm chứng*: Vũ Phùng Minh T3
* *Người chứng kiến*: Nguyễn Đức L1.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/9/2022, Đặng Tiến V1 đang ở nhà thì Phạm Viết T1, sinh ngày 25/3/2005; nơi thường trú: khu 1, phường H1, thành phố Móng Cái, Quảng Ninh đến hỏi mua ma túy Cần sa. V1 nảy sinh ý định mua ma túy Cần sa về bán cho T1 để kiếm lời nên đồng ý và nói giá 01 túi là 500.000đ, yêu cầu T1 đưa trước cho V1 350.000đ, hẹn khi nào có sẽ báo cho T1 đến lấy.

Trưa ngày 02/10/2022 V1 đi đến quán bia gần khu cầu Trắng thuộc khu 7, phường H1, Móng Cái uống bia với một số bạn. Tại đây V1 gặp và mua của một người Thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ 01 túi ma túy Cần sa với giá 300.000đ. V1 đem về cất giấu cạnh ban thần tài trong phòng khách để bán cho T1.

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 03/10/2022 khi V1 đang ở nhà thì T1 đi cùng bạn đến nhà V1. T1 bảo V1 đến lấy Cần sa. V1 yêu cầu T1 đưa cho V1 thêm 150.000đ. Sau khi nhận tiền, V1 lấy túi Cần sa cạnh ban thần tài mở cho T1 xem thì bị rơi 02 nhánh xuống mặt bàn nhựa, V1 không nhặt mà đóng túi Cần sa đưa lại cho T1. Khi T1 vừa cất túi Cần sa vào trong cạp quần thì bị Tổ công tác của Công an thành phố Móng Cái phối hợp với Công an phường K1 kiểm tra bắt quả tang.

Thu giữ trong cạp quần của T1 01 (một) túi nilon kích thước (6,4x4,2)cm chứa thực vật khô (ký hiệu M1); thu giữ trong túi quần V1 số tiền 555.000đ; thu giữ trên mặt bàn nhựa kê tại cửa ra vào 02 nhánh thực vật khô (ký hiệu M2).

Tại Bản kết luận giám định số 1680/KLGĐ ngày 09/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật ký hiệu từ M1, M2 gửi giám định là ma túy, loại: Cần sa. Khối lượng M1: 0,425gam; M2: 0,024gam.

Bản Cáo trạng số 139/CT-VKSMC ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo Đặng Tiến V1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Đặng Tiến V1 thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản Cáo trạng đã nêu.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phạm Viết T1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai có trong hồ sơ thể hiện: T1 đang là học sinh lớp 12 tại Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên thành phố Móng Cái. Do có nhu cầu sử dụng Cần sa nên ngày 29/9/2022 T1 gặp V1 đặt vấn đề mua 01 túi Cần sa với giá 500.000đ. V1 đồng ý và bắt T1 đưa trước 350.000đ. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/10/2022, T1 rủ Vũ Phùng Minh T3 (sinh ngày 12/8/2005; nơi thường trú: khu 5, phường H1, thành phố Móng Cái, Quảng Ninh) đi đến nhà V1 chơi. Khi đến nhà V1, T1 bảo đến lấy Cần sa thì V1 yêu cầu T1 đưa thêm

150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). T1 đưa tiền cho V1. V1 đến ban thần tài lấy túi Cần sa mở cho T1 xem và bị rơi 02 nhánh xuống mặt bàn nhựa. V1 không nhặt mà đóng túi Cần sa lại và đưa cho T1. Khi T1 cất túi Cần sa vào trong cạp quần thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang.

Người làm chứng Vũ Phùng Minh T3 và người chứng kiến Nguyễn Đức L1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: T3 là người đi cùng với T1 đến nhà V1. Tại nhà V1, T1 đưa cho V1 150.000đ. V1 đưa lại cho T1 01 túi nilon trong chứa Cần sa. Khi T1 cho túi Cần sa vào trong cạp quần thì bị bắt giữ. Anh Lập được chứng kiến việc lực lượng Công an tiến hành kiểm tra, bắt giữ Đặng Tiến V1 có hành vi bán ma túy dạng Cần sa cho Phạm Viết T1 với giá 500.000đ; thu giữ trong người T1 01 túi nilon chứa thực vật khô, nghi là ma túy; thu giữ của V1 số tiền 555.000đ và thu trên mặt bàn nhựa gần cửa ra vào nhà V1 02 nhánh thực vật khô, nghi là ma túy.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Tiến V1 24 đến 30 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tiêu hủy 01 phong bì chứa ma túy đã niêm phong hoàn lại sau giám định; tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo V1 có được do bán ma túy cho Phạm Viết T1. Trả lại cho Đặng Tiến V1 55.000đ (năm mươi lăm nghìn đồng) là tiền riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội mà kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa. Nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và người chứng kiến, thấy rằng những người này đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Giấy triệu tập, nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

Xét thấy quá trình điều tra đã có lời khai, nên việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử, do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng trên.

1. Xét hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: khoảng 17 giờ 50 phút ngày 03/10/2022, Đặng Tiến V1 đã có hành vi bán trái phép 0,449 gam ma túy Cần sa cho Phạm Viết T1 với giá

500.000 đồng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Đặng Tiến V1 đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, nó không chỉ hủy hoại sức khỏe của người sử dụng mà nó còn là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác, làm mất trật tự trị an trong xã hội, do đó Nhà nước đã độc quyền quản lý các chất ma túy với những quy định rất nghiêm ngặt, mọi hành vi trái phép liên quan đến ma túy đều bị pháp luật trừng trị; bị cáo trong vụ án này đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời; Hành vi của bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

1. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:
   * Về tình tiết tăng nặng: không.
   * Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Tiến V1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
2. Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.
3. Về xử lý vật chứng:

* 01 phong bì niêm phong theo đúng quy định. Mặt trước phong bì ghi “Phòng kỹ thuật hình sự. Đội giám định số 1680/KL-KTHS. Mẫu vật hoàn lại kèm theo Kết luận giám định số 1680 ngày 09/10/2022 vụ Đặng Tiến V1 + Phạm Viết T1” là vật cấm tàng trữ, không có giá trị, không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy.
  + Đối với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo V1 có được do bán ma túy cho Phạm Viết T1 cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.
  + Số tiền 55.000đ thu giữ của Đặng Tiến V1 là tiền riêng của V1, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho V1 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

1. Trong vụ án có đối tượng bán ma túy cho V1, quá trình điều tra không xác minh được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý. Đối với Phạm Viết T1 có hành vi mua và cất giấu trái phép ma túy Cần sa, tuy nhiên khối lượng ma túy chưa đủ để xử lý hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Công an thành phố Móng Cái đã xử lý hành chính vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập.
2. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo V1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
3. Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố** bị cáo Đặng Tiến V1 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Tiến V1 24 (hai mươi bốn) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 03/10/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

**Về xử lý vật chứng**: áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong theo đúng quy định. Mặt trước phong bì ghi “Phòng kỹ thuật hình sự. Đội giám định số 1680/KL-KTHS. Mẫu vật hoàn lại kèm theo Kết luận giám định số 1680 ngày 09/10/2022 vụ Đặng Tiến V1 + Phạm Viết T1”.

+ Tịch thu, sung ngân sách nhà nước: số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

+ Trả lại cho Đặng Tiến V1 55.000đ (năm mươi lăm nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*(Vật chứng nêu trên tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng số 35/2023/THA ngày 01 tháng 12 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái).*

**Về án phí**: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Đặng Tiến V1 phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo**: áp dụng khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1, 3 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết tại nơi thường trú.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:*   * TAND tỉnh Quảng Ninh; * VKSND tỉnh Quảng Ninh; * VKSND thành phố Móng Cái; * Đội hồ sơ nghiệp vụ CA thành phố Móng Cái; * CCTHADS thành phố Móng Cái; * Cơ quan quản lý TG, TG CA thành phố Móng Cái; * Bị cáo; người có qlnvlq; * THA, Lưu VP, hồ sơ. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Đỗ Thị Hương Lan** |